

Số: 16/2019/QĐ-PT

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Võ Hoàng Anh**.
- Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Văn Dũ**.
2. Ông **Nguyễn Hoàng Thành**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà **Trần Hồng Diễm** - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/11/2019 nguyên đơn ông M nộp đơn kháng cáo quá hạn (đơn đề ngày 19/11/2019) trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng để kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2019/DS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng, với nội dung: Ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, giải quyết lại vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của ông M là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc kháng cáo quá hạn: Qua xem xét tài liệu chứng minh cho việc kháng cáo quá hạn có trong hồ sơ, thể hiện vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/10/2019 Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án “*Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất bị lấn chiếm*”, giữa nguyên đơn ông M, bà M1 với bị đơn bà N, ông N1 và tuyên án cùng ngày 17/10/2019. Ông M có mặt tại phiên tòa sơ thẩm từ lúc khai mạc phiên tòa cho đến khi kết thúc phiên tòa, kể cả thời điểm Hội đồng xét xử tuyên án và ông M cũng được nghe Chủ tọa phiên tòa giải thích về quyền và thời hạn kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*nội dung phần quyết định của bản án sơ thẩm cũng có nêu về thời hạn kháng cáo này*). Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án vào ngày 17/10/2019 nên tính đến hết ngày 01/11/2019 là hết thời hạn kháng cáo, nhưng mãi đến ngày 19/11/2019 ông M mới nộp đơn kháng cáo là trễ hạn 18 ngày so với quy định của pháp luật.

Theo nội dung Đơn trình bày kháng cáo quá hạn đề ngày 19/11/2019, ông M cho rằng: Ông kháng cáo quá hạn là do Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt bản án cho ông không đúng quy định tại Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Mãi đến khoảng 16, 17 giờ ngày 15/11/2019 mới có người của Tòa án cấp sơ thẩm đến tổng đạt bản án cho vợ chồng ông và kêu vợ ông ký nhận thay cho ông. Theo quy định của pháp luật thì thời hạn ông được nhận bản án là trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên án,

nhưng mãi đến hơn 01 tháng ông mới nhận được bản án, nên ông đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đơn kháng cáo quá hạn của ông.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên án, Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án cho các đương sự. Việc pháp luật quy định về thời hạn này là nhằm đảm bảo cho đương sự có mặt tại phiên tòa có thể biết được nội dung của bản án trước khi hết thời hạn kháng cáo là 05 ngày, để từ đó thực hiện quyền kháng cáo của mình. Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án vào ngày 17/10/2019 thì thời hạn mà Tòa án cấp sơ thẩm phải có trách nhiệm giao hoặc gửi bản án cho ông M là tính đến hết ngày 27/10/2019 nhưng mãi đến ngày 15/11/2019 Tòa án cấp sơ thẩm mới tiến hành tổng đạt bản án cho ông M là vi phạm tố tụng, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền kháng cáo của ông M đối với bản án. Xét về mặt thực tế, Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt bản án cho ông M vào ngày 15/11/2019 là ngày thứ 6, việc ông M cho rằng người của Tòa án cấp sơ thẩm đến tổng đạt bản án cho vợ ông nhận vào lúc 16, 17 giờ ngày 15/11/2019 tuy không có gì để chứng minh nhưng theo biên bản tổng đạt của Tòa án cấp sơ thẩm cũng không thể hiện tổng đạt vào thời điểm nào trong ngày (không ghi rõ về giờ, phút), các ngày 16, 17/11/2019 lại là ngày thứ 7 và ngày chủ nhật, nên việc ông M kháng cáo vào ngày tiếp theo 18/11/2019 là ngày thứ 2, là có căn cứ để xem xét cho ông M.

Từ những phân tích nêu trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về thời hạn giao hoặc gửi bản án cho ông M được xem là trở ngại khách quan làm cho ông M không thể thực hiện được việc kháng cáo trong thời hạn luật định theo tinh thần hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đơn kháng cáo quá hạn của ông M được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét kháng cáo quá hạn kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, phát biểu về nội dung kháng cáo quá hạn và cho rằng lý do kháng cáo quá hạn mà ông M đưa ra là không chính đáng vì ông M có mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án vào ngày 17/10/2019 và được nghe Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên đọc bản án sơ thẩm và phổ biến về quyền kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa là trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nên tính đến hết ngày 01/11/2019 là hết thời hạn kháng cáo. Tuy nhiên, như phân tích nêu trên do Tòa án cấp sơ thẩm đã có vi phạm về thời hạn giao hoặc gửi bản án cho ông M nên cần chấp nhận đơn kháng cáo quá hạn của ông M, do đó quan điểm này của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng là chưa đủ căn cứ để Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của nguyên đơn ông M đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2019/DS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

2. Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm tiến hành các thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- TAND huyện A;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Ông M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Hoàng Anh